

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Số: 941/TB-TMT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 06 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Tên giao dịch Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần ô tô TMT

Mã chứng khoán: TMT

Trụ sở chính: 199B Minh khai, P Minh Khai, Q Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Người thực hiện công bố thông tin:

Ông: Trần Văn Hà

Địa chỉ: 199B Minh khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703


Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần ô tô TMT xin trân trọng thông báo:

- Ngày 22/06/2016 Công ty cổ phần ô tô TMT đã tiến hành kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu đã tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với tổng số phiếu biểu quyết đồng ý thông qua nội dung là 39 phiếu, tương ứng 21.986.244 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,86% số cổ phần biểu quyết. Do đó, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT ngày 09 tháng 05 năm 2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

Thông tin này được đăng công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần ô tô TMT vào ngày 22/06/2016: <http://www.tmt-vietnam.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Tài liệu đính kèm: 

- Biên bản kiểm phiếu số 938

/BB-TMT-HĐQT ngày 22/06/2016;

- Nghị Quyết số 940/NQ-TMT-ĐHĐCĐ
ngày 22/06/2016;

- Tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT
ngày 09/5/2016.

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Văn Hà

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2016

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các Văn bản pháp luật liên quan;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và các Văn bản pháp luật liên quan;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần ô tô TMT;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1: Thông qua Tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT ngày 09 tháng 5 năm 2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

Trong kế hoạch 5 năm từ 2016-2020, căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua và Báo cáo tài chính tại ngày 31/12 hàng năm được kiểm toán. Nếu năm nào Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành đạt được hai chỉ tiêu sau đây:

1/ Hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông hàng năm đã thông qua.

2/ Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được bằng 50% vốn điều lệ trở lên thì Tổng giám đốc sẽ được thưởng:

- Mức thưởng hàng năm: 1.000.000 cổ phiếu
- Chỉ tiêu xét thưởng: Lợi nhuận sau thuế
- Hình thức chia thưởng: Thưởng bằng cổ phiếu
- Thời gian chi thưởng: Sau khi có BCTC hàng năm được kiểm toán
- Nguồn chi thưởng: LNST chưa phân phối
- Tính chất của cổ phiếu phát hành làm cổ phiếu thưởng: Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ thời điểm hoàn tất việc niêm yết số lượng này trên SGDCK TPHCM.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận: *us*

- UBCK, SGDCK TPHCM (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng website công ty;
- Lưu: HĐQT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bui Van Huu
Bùi Văn Hữu

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

V/v xây dựng mục tiêu kế hoạch 5 năm từ năm 2016-2020
và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Nghị quyết số 459/NQ-ĐHCD đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT thông qua ngày 23/4/2016;
- Nghị quyết số 513/NQ-TMT-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT ngày 09 tháng 5 năm 2016;
- Căn cứ Tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT ngày 09 tháng 5 năm 2016;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần ô tô TMT ;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT tiến hành việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo với các nội dung sau:

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: 08h00 - 11h00 ngày 22 tháng 06 năm 2016.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty cổ phần ô tô TMT - Số 199B phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

II. THÔNG TIN CHUNG

- Tên Công ty: Công ty cổ phần ô tô TMT.
- Trụ sở chính: Số 199B phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100104563 do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 24/05/2016.

III. THÀNH PHẦN KIỂM PHIẾU VÀ GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Thành phần Ban kiểm phiếu

- Ông Bùi Văn Hữu : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Ông Vũ Đình Phóng : Ủy viên Hội đồng quản trị.



- Ông Trần Văn Hà : Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Ông Bùi Quốc Công : Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Ông Ngô Văn Hân : Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Ông Bùi Quốc Hưng : Ủy viên Hội đồng quản trị.
- Ông Bùi Văn Kiên : Ủy viên Hội đồng quản trị.

2. Thành phần giám sát kiểm phiếu

Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh: Trưởng ban kiểm soát.

3. Thư ký

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương: NV Phòng Tài chính Kế toán.

IV. NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

Thông qua tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT ngày 09 tháng 05 năm 2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

V. CÔNG TÁC KIỂM PHIẾU

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn quy định trong Phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở phong thư đều không hợp lệ.
- Các Phiếu lấy ý kiến gửi về đúng thời hạn nhưng được xem là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - + Đánh dấu từ 02 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết.
 - + Không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức).
 - + Phiếu bị tẩy xóa, sửa chữa, đánh dấu thêm ký hiệu.
 - + Khi cả 3 ô (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào văn bản này thì được xem là không có ý kiến.

2. Công tác kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu

- **Kết quả gửi và nhận Phiếu lấy ý kiến biểu quyết:**
 - + Văn Điều lệ Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để tiến hành gửi phiếu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản (ngày 02/06/2016) là **323.391.170.000** (Ba trăm hai ba tỷ, ba trăm chín một triệu, một trăm bảy mươi nghìn) đồng tương ứng **32.339.117** (ba hai triệu, ba trăm ba mươi chín nghìn, một trăm mười bảy) cổ phiếu. Trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu quỹ là **409.700** (bốn trăm linh chín nghìn, bảy trăm) cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là **31.929.417** (ba một triệu, chín trăm hai chín nghìn, bốn trăm mười bảy) cổ phiếu.
- + Tổng số Phiếu phát ra: **941** phiếu (theo danh sách cổ đông chốt ngày 02/06/2016) tương ứng với **31.929.417** (ba một triệu, chín trăm hai chín nghìn, bốn trăm mười bảy) cổ phần và **941** cổ đông, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Tổng số Phiếu thu về: **41** phiếu, tương ứng **28.636.418** cổ phần, chiếm tỷ lệ **89,69%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:
 - Số phiếu thu về hợp lệ: **40** phiếu, tương ứng **28.636.416** cổ phần, chiếm tỷ lệ **89,69%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Số phiếu thu về không hợp lệ: **01** phiếu, tương ứng **02** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- **Kết quả kiểm phiếu:**

Đối với “Nội dung lấy ý kiến” đã được nêu tại mục IV của Biên bản kiểm phiếu này:

- + Số phiếu tán thành: **39** phiếu, tương ứng **21.986.244** cổ phần, chiếm tỷ lệ **68,86%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số phiếu không tán thành: **01** phiếu, tương ứng **6.650.172** cổ phần, chiếm tỷ lệ **20,83%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số phiếu không có ý kiến: **00** phiếu, tương ứng **00** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,00%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Ý kiến khác: Ý kiến của cổ đông MS883
 - a. Cổ đông đồng ý với các mục tiêu kế hoạch SXKD 5 năm từ 2016-2020 và các phương hướng, giải pháp thực hiện
 - b. Riêng mức thưởng cho Tổng giám đốc, cổ đông đề xuất không đề cập cụ thể mà sẽ thống nhất thông qua tại từng đại hội hàng năm dựa vào kết quả SXKD thực tế hàng năm.

Do Công ty cổ phần ô tô TMT đưa cả 2 nội dung trên trong một tờ trình nên cổ đông biểu quyết: Không tán thành

VI. KẾT LUẬN

- Căn cứ trên kết quả kiểm phiếu đã được nêu tại mục V của Biên bản này, có **39** cổ đông sở hữu **21.986.244** cổ phần, tương ứng với tỷ lệ **68,86%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhất trí thông qua tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT ngày 09 tháng 5 năm 2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.
- Tỷ lệ đồng ý nêu trên đã thỏa mãn các điều kiện quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty về việc xây dựng mục tiêu

kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ 2016-2020) và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

- Công ty được phép thực hiện các nội dung nêu tại Tờ trình số 511/TTr-TMT-HĐQT ngày 09 tháng 05 năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Kết quả lấy ý kiến các cổ đông bằng văn bản có giá trị như Quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Biên bản được lập thành 05 bản (năm bản), mỗi bản gồm 04 trang (bốn trang), có giá trị pháp lý như nhau, trong đó 03 bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty, 01 bản lưu Hội đồng quản trị, 01 bản lưu Ban kiểm soát.

CHỮ KÝ CỦA BAN KIỂM PHIẾU, GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU VÀ THƯ KÝ

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Bùi Văn Hữu

ỦY VIÊN HĐQT



Vũ Đình Phóng

ỦY VIÊN HĐQT



Bùi Văn Kiên

ỦY VIÊN HĐQT



Ngô Văn Hân

ỦY VIÊN HĐQT



Trần Văn Hà

ỦY VIÊN HĐQT



Bùi Quốc Hưng

ỦY VIÊN HĐQT



Bùi Quốc Công

2. GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Thư ký



Nguyễn Thị Thanh Hương

TM. Ban kiểm soát

Trưởng ban



Nguyễn Thị Bích Hạnh

TỜ TRÌNH

**V/v: Xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm
(từ năm 2016-2020)
và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16 tháng 07 năm 2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Theo đó mục tiêu tổng quát là xây dựng ngành công nghiệp ô tô Việt Nam trở thành ngành công nghiệp quan trọng, đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa về các loại xe có lợi thế cạnh tranh, tham gia xuất khẩu, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp khác và nâng cao năng lực cạnh tranh để trở thành nhà cung cấp linh kiện, phụ tùng trong chuỗi sản xuất công nghiệp ô tô thế giới.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Năm 2020: tổng sản lượng xe đạt ~ 227.500 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 114.000 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 14.200 chiếc, xe tải ~ 97.960 chiếc, xe chuyên dụng ~ 1.340 chiếc.

+ Năm 2025: tổng sản lượng xe đạt ~ 466.400 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 237.900 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 29.100 chiếc, xe tải - 197.000 chiếc, xe chuyên dụng ~ 2.400 chiếc.

+ Năm 2035: tổng sản lượng xe đạt ~ 1.531.400 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 852.600 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 84.400 chiếc, xe tải - 587.900 chiếc, xe chuyên dụng - 6.500 chiếc.

Định hướng mục tiêu chiến lược của Chính phủ nêu trên là tiền đề rất quan trọng để TMT phấn đấu trở thành một trong những đơn vị hàng đầu về SXLR và kinh doanh xe thương mại.

Mặt khác, để TMT và các Công ty trong hệ thống của TMT phát triển lành mạnh, bền vững, kết quả sản xuất kinh doanh luôn tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, Hội đồng quản trị Công ty sau khi bàn bạc và thống nhất, xin trình Đại hội đồng cổ đông về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 (căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 làm cơ sở xây

dụng mục tiêu). Theo đó, mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận bình quân hàng năm của Công ty trong giai đoạn này đạt mức trên dưới 30%. Cụ thể như sau:

I/ DỰ KIẾN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH 5 NĂM (TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2020):

T T	Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ 2016 đến 2020)				
				Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	13.672	16.713	21.231	25.743
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	9.672	11.993	15.231	17.743
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	4.000	4.720	6.000	8.000
2	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	7.514.138	9.185.283	11.668.065	15.194.154
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	384.500	476.779	605.509	781.107
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	189.998	256.333	307.600	381.424	484.408	624.886
5	Chia cổ tức	%	43,5	50%	50%	40%	40%	55%
6	Lương bình quân/ người	Tr đồng	6,6	8,25	9,5	11,0	12,5	14,5

Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty cũng xây dựng mục tiêu về tăng trưởng vốn điều lệ như sau:

Căn cứ trên kết quả kinh doanh thực tế của từng năm và nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh từng năm, Công ty sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ, dự kiến mỗi năm Công ty sẽ tăng vốn điều lệ thêm 100 tỷ. Hình thức tăng vốn cụ thể của từng năm sẽ được trình xin ý kiến Đại hội cổ đông.

Trên đây là kế hoạch kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị xây dựng. Hàng năm, căn cứ tình hình kinh tế vĩ mô và thực tế diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh kế hoạch hàng năm sao cho phù hợp, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II/ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1/ Đối với Công ty mẹ:

a/ Nhóm giải pháp về tổ chức, nhân sự, lao động, tiền lương

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, quản lý, hoàn thiện và nâng cao năng lực bộ máy điều hành, bộ máy tổ chức của các Phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Tuyển dụng, đào tạo tốt đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân lắp ráp các loại xe ô tô thương hiệu toàn cầu.

- Đánh giá đúng và coi trọng người có trình độ, năng lực; tiếp tục có chính sách thích hợp để thu hút cán bộ kỹ thuật, công nhân kỹ thuật bậc cao, cán bộ quản lý giỏi.

- Áp dụng chế độ tiền lương phù hợp để kích thích sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện quy chế thưởng phạt rõ ràng để khuyến khích kịp thời những tập thể, cá nhân có những cải tiến nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm; đồng thời xử lý nghiêm những CBCNV vi phạm kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của Công ty.

- Trang bị phần mềm quản lý, quản trị doanh nghiệp, áp dụng các công nghệ tiên tiến vào quản lý doanh nghiệp phục vụ mục đích quản trị có hệ thống và chuyên nghiệp.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng ban, đơn vị, bộ phận và từng cá nhân để nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công việc; hoàn thiện quy chế trách nhiệm làm việc giữa các phòng ban, đơn vị, bộ phận để thực hiện được các mục tiêu của Công ty đặt ra.

b/ Nhóm giải pháp về bán hàng

- Quy hoạch, thu gọn và kiện toàn cơ cấu sản phẩm.

- Nghiên cứu thị trường nước ngoài để tiến tới xuất khẩu ô tô.

- Tiếp tục tìm kiếm nhà cung cấp mới phù hợp với thị trường Việt Nam.

- Đánh giá đúng tình hình thị trường, về nhu cầu, cơ cấu sản phẩm, giá cả, đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp, chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao sản lượng tiêu thụ.

- Phát triển đầy đủ mạng lưới đại lý 3S phân phối xe ô tô ở hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống Đại lý cấp I, và dưới cấp I có từ 1 đến 3 Đại lý cấp II theo từng tỉnh và Thành phố.

c/ Nhóm giải pháp dịch vụ sau bán hàng

- Phấn đấu sau 5 năm nữa, thương hiệu TMT MOTORS sẽ trở thành một trong các thương hiệu hàng đầu về chất lượng dịch vụ sau bán hàng tại Việt Nam.

- Phối hợp với các đại lý để thực hiện tốt công tác bảo hành sản phẩm sau bán hàng và xử lý thông tin thị trường.

d/ Nhóm giải pháp về tài chính, ngân hàng

- Thiết lập tốt quan hệ với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn tín dụng cho việc mở LC nhập khẩu bộ linh kiện và thanh toán tiền hàng nội địa hóa.

- Linh hoạt phương thức thanh toán với khách hàng và Đại lý.
- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá ngoại tệ và lãi suất để đưa ra chính sách kinh doanh phù hợp trong từng thời kỳ.

e/ Giải pháp về quản lý, điều hành

- Giải quyết nhanh chóng, đồng bộ các vấn đề nhận hàng, kiểm đếm bộ linh kiện nhập khẩu, cấp bù hàng thiếu hỏng, sai quy cách, vật tư nội địa hóa để đảm bảo cho sản xuất và thiết kế đăng kiểm xe.
- Ổn định và nâng cao chất lượng các loại xe hiện có, phát triển thêm một số chủng loại xe để đáp ứng cao nhất nhu cầu của thị trường.
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm các chi phí sản xuất và quản lý, tránh thất thoát, lãng phí.
- Tăng cường quản lý chất lượng từng công đoạn sản xuất, lắp ráp.
- Áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến, ứng dụng tin học vào quản trị, tài chính, chất lượng sản xuất, kinh doanh và marketing...

2. Đối với các công ty con

a/ Tập trung chỉ đạo người quản lý vốn ở các Công ty con thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

b/ Có cơ chế kiểm tra, giám sát thông qua người đại diện quản lý vốn để có biện pháp kịp thời giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

c/ Có cơ chế thưởng, phạt nghiêm minh để phát triển bền vững.

III/ PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG KẾ HOẠCH 5 NĂM (2016-2020)

Trong kế hoạch 5 năm từ 2016-2020, căn cứ vào Báo cáo tài chính tại ngày 31/12 của năm tài chính hàng năm được kiểm toán, nếu năm nào Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành đạt được đồng thời hai chỉ tiêu sau đây:

1/ Hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông hàng năm đã thông qua.

2/ Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được bằng 50% vốn điều lệ trở lên.

Thì Tổng giám đốc sẽ được thưởng như sau:

- Hình thức chi thưởng cho Tổng giám đốc: Thưởng bằng Cổ phiếu.
- Mệnh giá cổ phiếu chi thưởng cho Tổng giám đốc: 10.000 đồng/ Cổ phiếu
- Mức thưởng cho Tổng giám đốc: 1.000.000 cổ phiếu (Một triệu cổ phiếu) cho mỗi năm hoàn thành hoặc vượt kế hoạch đã đề ra (Căn cứ chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31/12 hàng năm trên báo cáo tài chính đã

được kiểm toán) và chỉ tính cho năm đạt được hai điều kiện trên để thưởng (năm không đạt, không thưởng).

- Thời gian chi thưởng: Sau khi có BCTC được kiểm toán hàng năm.

- Nguồn chi thưởng: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Tính chất của cổ phiếu phát hành làm cổ phiếu thưởng cho Tổng giám đốc: Cổ phiếu phổ thông, **hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm** kể từ thời điểm hoàn tất việc niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Trong trường hợp Tổng giám đốc đạt được hai điều kiện nêu trên và được thưởng bằng cổ phiếu thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT Công ty thực hiện các việc sau:

+ Thực hiện các công việc cần thiết để phát hành cổ phiếu thưởng cho Tổng giám đốc theo các quy định hiện hành của pháp luật tại thời điểm thực hiện việc thưởng cổ phiếu;

+ Thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn;

+ Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm của Tổng giám đốc từ việc chi thưởng tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là mục tiêu, định hướng cho Công ty phát triển trong 5 năm tới làm tiền đề để phát triển bền vững, lâu dài có liên quan tới lợi ích của từng cổ đông. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua để Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Các TVHĐQT
- Lưu TCKT, VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu